

Kinh nghiệm rèn luyện kỹ năng tự học cho sinh viên trong bối cảnh hội nhập quốc tế tại Trường Đại học Công nghiệp Việt Hưng

Đỗ Văn Trinh*

* Khoa Điện, Điện tử, Trường Đại học Công nghiệp Việt Hưng
Received: 17/3/2023 ; Accepted: 21/3/2023 ; Published: 15/4/2023

Abstract: The 4th industrial revolution opens up many learning opportunities for university students. This new context requires students to be equipped with and practice necessary self-study skills throughout their university studies. The article presents research on theoretical basis, concept of self-study skills of students, provides some self-study experiences of students in advanced countries. From there, draw lessons for students of Van Lang University and propose some solutions.

Keywords: The 4th industrial revolution, integration, self-study skills, students, globalization

1. Mở đầu

Để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong thời kì hội nhập thì việc đổi mới toàn diện giáo dục đang trở thành một nhiệm vụ cấp bách, hàng đầu. Nghị quyết số 29-NQ/TW/2013 của Trung ương Đảng về đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục và đào tạo đã chỉ rõ: “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực” [1]. Từ đó cho thấy có sự quan tâm rất lớn cho việc phát triển người học, tăng cường yêu cầu tự học hơn trong giáo dục và đào tạo.

Để phát huy được khả năng tự học của sinh viên (SV) trong các trường đại học, nhà trường phải rèn luyện được cho SV năng lực tự học trong suốt quá trình đào tạo. Việc phát triển năng lực tự học được xem là một nhiệm vụ quan trọng giúp nâng cao hiệu quả học tập của SV cũng như nâng cao chất lượng và hiệu quả của nhà trường. Hạn chế của hoạt động bồi dưỡng năng lực tự học là SV chưa có nhận thức đồng đều về vai trò và ý nghĩa việc tự học, nội dung bài dạy của một số giảng viên chưa khơi dậy và phát huy được năng lực tự học [6]. Hiện nay các trường đại học dạy học theo học chế tín chỉ, vì thế bồi dưỡng tự học cho SV lại càng quan trọng hơn.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay, các trường đại học chú trọng vào phẩm chất và năng lực của người học nhiều hơn

thông qua các triết lý giáo dục, sứ mạng và tầm nhìn từ nhà trường. Trường Đại học Văn Lang là một trong những trường tư thục lâu đời với nhiều thành công nhất định trong đào tạo SV thành những công dân có ích cho xã hội, hướng đến đào tạo con người toàn diện, học tập suốt đời và ảnh hưởng tích cực cho cộng đồng, vì thế tự học, tự nghiên cứu được là một kỹ năng hết sức quan trọng cho SV trong quá trình hội nhập của nhà trường.

Bài viết phân tích những bài học về rèn luyện năng lực tự học cho SV trong bối cảnh hội nhập quốc tế đối với Trường Đại học Văn Lang.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Giáo dục đại học trong hội nhập quốc tế

Hội nhập quốc tế về giáo dục là hiện đại hoá, quốc tế hoá nền giáo dục của quốc gia mình nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Giáo dục – đào tạo ở Việt Nam hiện nay là vấn đề tương đối bức xúc, yêu cầu cấp thiết phải cải cách cơ bản, tìm hướng đi mới để nâng cao chất lượng giáo dục – đào tạo ngang tầm quốc tế. Một trong những hướng đi của cải cách giáo dục – đào tạo là hội nhập quốc tế sâu sắc về vấn đề này. Đối với Việt Nam, hội nhập quốc tế về giáo dục và đào tạo theo hướng hiện đại, nhưng vẫn gìn giữ được bản sắc dân tộc trong giáo dục con người Việt Nam với những đặc trưng riêng [5].

Với sứ mệnh là ngành dịch vụ trực tiếp tạo ra những nhân lực ưu tú, có trình độ, khả năng để tạo ra những giá trị mới cho xã hội, trong xu thế hội nhập ngày nay, giáo dục đại học đang đứng trước nhiều thách thức, trong bối cảnh cách mạng công nghệ 4.0 chất lượng giáo dục của các quốc gia có thể được đánh giá và so sánh trên phạm vi toàn cầu theo chỉ

số vốn con người, tập trung phát triển con người. Nội dung chương trình và giáo trình cần được tổ chức xây dựng và triển khai theo hướng mở, giảm tải tối đa giờ giảng trên lớp để người học có thời gian tự học và tự nghiên cứu [3].

Cách mạng công nghiệp 4.0 đòi hỏi người học phải thay đổi để thích nghi, cần trang bị đầy đủ những kiến thức nền tảng, chuyên môn vững vàng, kỹ năng tự học, tư duy sáng tạo. Do đó, việc học không chỉ gói gọn trong những giờ ngồi trên lớp mà phải học mọi lúc, mọi nơi. Người học phải có sự tương tác với người dạy, tích cực sử dụng công nghệ để tìm kiếm tài liệu, thông tin phục vụ việc học.

2.2. Vai trò của việc bồi dưỡng kỹ năng tự học cho SV trong Hội nhập quốc tế

Rubakin, 1990 đã nhấn mạnh vai trò và thái độ tích cực tự học của học sinh trong việc chiếm lĩnh tri thức. Ông cho rằng thực chất của việc đọc sách là cung cấp cho con người kiến thức để cải tạo cuộc sống và đưa cuộc sống đi lên, cung cấp cho con người khả năng phân tích các hiện tượng trong cuộc sống. Việc tự học không chỉ đơn thuần bắt đầu từ sách vở mà bắt đầu từ cuộc sống nhưng việc đọc sách vô cùng quan trọng cho việc tự học. Nhưng chỉ có động cơ thôi chưa đủ, cần phải có phương pháp để tự học hiệu quả. Kỹ năng tự học là khả năng thực hiện có kết quả một hay một nhóm các hành động tự học bằng cách lựa chọn và vận dụng những tri thức, những kinh nghiệm đã có để hành động phù hợp với điều kiện thực tiễn cho phép [2]. Kỹ năng tự học là khả năng thực hiện một hệ thống các thao tác tự tổ chức, tự điều khiển hoạt động tự học trên cơ sở vận dụng các kinh nghiệm có liên quan đến hoạt động đó. Có bao nhiêu loại hình học tập thì có bấy nhiêu loại hình kỹ năng chuyên biệt. Khi người học biết cách tổ chức, thu thập, xử lý thông tin và tự kiểm tra, tự điều chỉnh khi làm việc với các nguồn tri thức khác nhau là đã nắm được phương pháp học để học trên lớp và tự học [7].

Dưới sự hướng dẫn, hỗ trợ của giáo viên và cộng tác với các thành viên khác, người học tự lực thu thập kiến thức cho bản thân mình và hoàn thành nhiệm vụ học tập. Trong quá trình đó, người học không chỉ thu nhận kiến thức mà còn phát triển được tư duy, các kỹ năng cần thiết cũng như hình thành tác phong tự nghiên cứu, tự đề xuất ý tưởng trước các vấn đề mới, người học phải có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm và ra quyết định đối với việc học của mình. Việc hình thành năng lực tự học cho người học còn phát huy thông qua việc người học trả lời các câu

hỏi trong bài học. Những câu hỏi này tập trung vào việc hình thành thái độ học tập tích cực cho người học [4]. Trong xu hướng học tập suốt đời của mỗi cá nhân ở xã hội hiện đại, tự học là 1 trong những yếu tố quyết định. Nó ảnh hưởng trực tiếp tới việc học của người học. Tự học giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong quá trình học tập suốt đời của người học, nhất là trong bối cảnh 4.0 và yêu cầu đổi mới chương trình, phương pháp, cách thức giáo dục hiện nay.

2.3. Kinh nghiệm rèn luyện kỹ năng tự học trong bối cảnh hội nhập quốc tế của Trường Đại học Văn Lang

Từ năm 2018, Trường đại học Văn Lang triển khai Chương trình đào tạo đặc biệt, được thiết kế dựa trên nền tảng Triết lý Giáo dục Khai phóng, cung cấp cho người học kỹ năng và tư duy khám phá, định vị bản thân, thích ứng với tiêu chuẩn mới của bối cảnh hội nhập toàn cầu, áp dụng cho 14 ngành học. Muốn khơi dậy một tư duy khác biệt cho SV để đáp ứng nền kinh tế toàn cầu hóa, như vậy, chính là mục tiêu lớn lao nhất của Chương trình Đào tạo đặc biệt. Muốn đi đến cái đích lý tưởng đó, hiện nay Chương trình xây dựng dựa trên triết lý của giáo dục khai phóng – một mô hình giáo dục thành công hàng trăm năm của phương Tây. SV sẽ được tự học thông qua tăng cường trải nghiệm, tăng cường năng lực ngoại ngữ, chú trọng đào tạo tư duy và khả năng thích ứng cho SV trước các tình huống và thử thách của thị trường lao động.

SV được trải nghiệm thực tế (Real World Experience) với nội dung “Học những gì thế giới dạy – Học những gì doanh nghiệp cần – Học thông qua phục vụ cộng đồng”. SV năm cuối được trải nghiệm: Học kỳ doanh nghiệp, Dự án doanh nghiệp (Social Business Project, Startup Incubation Program), Chương trình trao đổi SV quốc tế, ... Trường Đại học Văn Lang với mục tiêu SV trở thành Công dân toàn cầu (Global Citizen) khi vào năm nhất, SV được đầu tư để nền tiếng Anh tương ứng với trình độ IELTS 5.5, đảm bảo cho việc học tập chuyên ngành từ 50-70% tiếng Anh. Trình độ Anh văn đạt chuẩn IELTS 6.0, giúp SV giao tiếp và làm việc bằng tiếng Anh thành thạo. Chú trọng phát triển tư duy và khả năng logic, qua môn “Kỹ năng học tập đại học” bắt buộc trong chương trình đào tạo, môn học được triển khai trong học kỳ 1. Kết thúc môn học SV được nhận chứng chỉ của Coursera.

Hình thành và phát triển, rèn luyện năng lực tự học cho SV là một trong những nhiệm vụ quan trọng

trong đào tạo giáo viên trong giai đoạn hiện nay. Để rèn luyện những năng lực đó cho SV, mỗi giáo viên phải không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận dạy học bộ môn, năng lực giảng dạy, trở thành tấm gương sáng về tự học đối với SV. Đồng thời biết truyền cảm hứng, niềm đam mê và yêu thích môn học đến với các em, và biến niềm đam mê đó thành hành động trong việc phát triển các năng lực học tập. Từ thực tế đặc điểm SV Trường Đại học Văn Lang, có thể rút ra một số biện pháp quản lý việc rèn luyện kỹ năng tự học cho SV như sau:

- Phát huy tính tự giác của mỗi cá nhân trong việc tự học:

Tính tự giác của SV trong việc tự học được thể hiện qua việc đặt mục tiêu và kế hoạch thực hiện việc tự học của từng SV. Kế hoạch tự học như giống như một kim chỉ nam. Nó giúp SV dễ dàng xác định thứ tự ưu tiên các công việc, tiết kiệm thời gian. Kế hoạch chi tiết giúp SV làm chủ thời gian và tiến trình thực hiện việc tự học, tự rèn luyện bản thân.

- Nâng cao nhận thức về vai trò đọc sách đến quá trình tự học của SV

Đọc sách thường xuyên và có phương pháp khoa học thì kiến thức của mỗi người sẽ không ngừng mở rộng, nâng cao tiếp cận được sự phát triển của khoa học, bồi dưỡng nâng cao năng lực tư duy logic, phương pháp làm việc khoa học, lòng yêu nghề nghiệp và có thái độ đúng đắn đối với thế giới xung quanh cũng như đối với bản thân mình, nhất là bồi dưỡng sự hứng thú, năng lực và thói quen tự học suốt đời...

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ giảng viên về tổ chức hoạt động tự học của SV

Bồi dưỡng cho cán bộ giảng viên quan điểm, phương pháp dạy học tích cực và quy trình dạy học - tự học, trang bị lý luận dạy học và định hướng đúng cho đội ngũ giảng viên trong việc đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với chương trình đại học.

Việc bồi dưỡng quan điểm, đổi mới phương pháp, quy trình dạy học tích cực cho giảng viên là rất cần thiết, quan trọng. Tổ chức dạy chuyên đề vào mỗi đầu năm học, có sơ kết, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm.

- Tăng cường quản lý nội dung tự học theo kế hoạch chung

Quản lý nội dung cũng có bài dạy, hướng dẫn và giao nhiệm vụ học tập, kiểm tra đánh giá việc hướng dẫn phương pháp cho SV của giảng viên bộ môn có sát với từng đối tượng. Quy định và yêu cầu các lớp

thể hiện nội dung tự học từng buổi học, mỗi cá nhân xác định được nội dung tự học và biết sắp xếp trình tự thực hiện. Quản lý tiến độ học tập, định hướng hợp tác và chia sẻ học tập theo nhóm.

3. Kết luận

Trong quá trình học đại học của SV, tự học có vai trò vô cùng quan trọng. Tự học là yếu tố quyết định chất lượng học tập, chất lượng đào tạo bởi nó phát huy tính tự giác, tích cực chiếm lĩnh tri thức của SV. Do đó, rèn luyện kỹ năng tự học cho SV là một công việc có vị trí cực kỳ quan trọng trong các nhà trường đại học. Chỉ có tự học, tự bồi đắp tri thức bằng nhiều con đường, nhiều cách thức khác nhau mỗi SV mới có thể bù đắp được những thiếu khuyết tri thức khoa học về đời sống xã hội để từ đó có được sự tự tin trong cuộc sống, công việc bằng chính năng lực toàn diện của mình và hội nhập quốc tế.

Tài liệu tham khảo

[1] Ban chấp hành Trung ương Đảng (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản toàn diện GD-ĐT đáp ứng yêu cầu Công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*. Hà Nội

[2] Nguyễn Thị Cúc (2011), *Thực trạng kỹ năng tự học môn Tâm lý học, Giáo dục học của sinh viên Sư phạm Trường Đại học An Giang*, Tạp chí Khoa học Trường Đại học An Giang, 46, 1-4.

[3] Nguyễn Ngọc Hiếu (2021), *Cơ hội – Thách thức cho giáo dục đại học Việt Nam trong xu thế hội nhập quốc tế*, Tạp chí khoa học Đại học Tân Trào, số 20 tháng 3, 116-122.

[4] Marzano, R. J. (1992). *A different kind of classroom: Teaching with dimensions of learning*. Association for Supervision and Curriculum Development.

[5] Trần Anh Tuấn (2021), *Khái quát chung về hội nhập quốc tế trong giai đoạn hiện nay*, Trang thông tin điện tử Pháp luật quốc tế.

[6] Nguyễn Quang Tự, Ngô Quang Sơn. (2012). *Tăng cường quản lý phát triển năng lực tự học cho SV trường Đại học Nông Nghiệp Hà Nội trong giai đoạn hiện nay*. Tạp chí Giáo dục, 282 (2), 56-57, 62.

[7] Trần Thị Hương Xuân. (2015). *Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá năng lực tự học của học sinh phổ thông trong dạy học Vật lý*. Tạp chí Khoa học Xã hội Nhân văn & Giáo dục, Đại học Đà Nẵng, 5(3), 131-137.